

Hội đồng nhân dân “số”

(tiếp theo trang 1)



Các đại biểu đã sử dụng và khẳng định tiện ích của phần mềm.

trong thực hiện chuyển đổi số của HĐND tỉnh mang lại rất nhiều tiện ích cho đại biểu. Chúng tôi không phải mang 4 - 5kg tài liệu trong suốt những ngày diễn ra kỳ họp mà chỉ cần một máy tính bảng là đã có thể tra cứu, sử dụng các tài liệu một cách dễ dàng, tiện ích, đồng thời hệ thống hóa những nội dung mình quan tâm. Những tài liệu đã số hóa trên phần mềm không chỉ được đại biểu sử dụng trong kỳ họp mà còn hỗ trợ quá trình tiếp xúc, trả lời ý kiến cử tri sau kỳ họp.

Đại biểu Lê Hồng Sơn, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh đánh giá: HĐND tỉnh ứng dụng “Kỳ họp không giấy tờ” chính là sự đổi mới rõ nét nhất trong tổ chức các

kỳ họp. Sự chuyển đổi này mang lại rất nhiều tiện ích cho cả đại biểu và bộ phận tham mưu, giúp việc. Đại biểu vừa tra cứu được tất cả các tài liệu phục vụ kỳ họp trên phần mềm nhanh chóng và chỉ cần bấm nút đã thể hiện được quan điểm của mình trong biểu quyết các nghị quyết, kết quả hiển thị ngay trên màn hình bảo đảm sự công khai, minh bạch.

Hiệu quả

Phần mềm “Kỳ họp không giấy tờ” cung cấp nhiều chức năng quản lý, điều hành công việc được tích hợp trên cùng một giao diện, đơn giản, dễ sử dụng. Ngoài tính năng họp điện

tử, phần mềm còn tạo môi trường tương tác, tức thời, giúp người dùng gửi ý kiến đề nghị. Cùng với đó, triển khai phần mềm đã giảm nhiều công, chi phí trong công tác chuẩn bị trước, trong và sau các kỳ họp HĐND tỉnh của bộ phận tham mưu, giúp việc.

Đồng chí Trần Văn Thường, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh cho biết: Trước đây, mỗi kỳ họp HĐND tỉnh, cán bộ văn thư lưu trữ của Văn phòng mất cả tuần để photocopy, đóng gói, vận chuyển tài liệu kỳ họp vừa dày vừa nặng, các đại biểu sử dụng rất bất tiện. Tuy nhiên, từ kỳ họp thứ năm, HĐND tỉnh khóa XVII thì tất cả tài liệu đều

được gửi bằng bản mềm qua tin nhắn trước vài ngày nên các đại biểu có nhiều thời gian nghiên cứu, tránh được những sai sót trong sắp xếp tài liệu. Nhờ vậy, mọi vấn đề được xử lý nhanh chóng, hiệu quả, hỗ trợ chủ tọa điều hành các phiên họp linh hoạt hơn, sắp xếp hợp lý nội dung, chương trình của các phiên họp; giảm thời gian trình bày các báo cáo tại hội trường, dành nhiều thời gian cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, thảo luận tại hội trường, thảo luận tại tổ... Quá trình triển khai đã giúp Văn phòng thực hiện tốt công tác tham mưu tổng hợp, điều phối, bảo đảm thông tin, bảo đảm hậu cần, phục vụ kịp thời, có hiệu quả sự chỉ đạo điều hành của Thường trực HĐND tỉnh. Ứng dụng phần mềm đã mang lại khả năng ứng biến tức thời, bảo đảm thông tin thông suốt, liên tục trong suốt kỳ họp và cho phép lưu lại toàn bộ nội dung cuộc họp ở dạng

“**Triển khai “Kỳ họp không giấy tờ” đã giúp rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả từng kỳ họp của HĐND tỉnh, tăng cường tương tác giữa các thành viên dự họp. Phần mềm giúp tiết kiệm 30% chi phí in ấn, photocopy tài liệu; 50% chi phí bảo trì, bảo dưỡng thiết bị photocopy, in ấn; 40% chi phí gửi văn bản hỏa tốc, chuyển phát nhanh; giảm 30% thời gian cho các phiên họp. Tài liệu được cung cấp sẵn sàng trên hệ thống nên người chủ trì và các đại biểu có tài liệu tức thì. Thời gian lấy ý kiến, biểu quyết cũng được tính bằng giây, giúp lãnh đạo đưa ra quyết định kịp thời, nhanh chóng, chính xác.**

Ông Đinh Quang Vĩnh, Phó Giám đốc VNPT Thái Bình

biên bản điện tử. Trong thời gian diễn ra các phiên họp có thể cập nhật bổ sung kịp thời các tài liệu liên quan cho các đại biểu dự họp để tham khảo ngay mà không cần phải chờ đợi cung cấp các bản sao bằng giấy.

Nhiều đại biểu đánh giá “Kỳ họp không giấy tờ” là một trong những dấu ấn đột phá trong hoạt động của HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026. Việc số hóa

các tài liệu văn bản đã trở thành xu thế tất yếu trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và việc thay thế phương thức họp truyền thống bằng các “Kỳ họp không giấy tờ” hiện đại, chuyên nghiệp là giải pháp tất yếu, góp phần cải cách thủ tục hành chính toàn diện, chuyên nghiệp, hiện đại, tạo tiền đề quan trọng cho việc xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh.

Đại biểu Phan Thị Thủy, Bí thư Huyện đoàn Thái Thụy



Là đại biểu HĐND tỉnh, chúng tôi đánh giá “Kỳ họp không giấy tờ” là giải pháp công nghệ hữu ích trong thời đại 4.0. Quá trình sử dụng, đại biểu thấy rất dễ dàng, tiện ích, thuận tiện trong việc thao tác rồi lưu trữ; đặc biệt là hệ thống toàn bộ nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành trong cả nhiệm kỳ, phục vụ tốt cho đại biểu sử dụng trong các kỳ tiếp xúc cử tri, các phiên giải trình.

Thời gian tới, chúng tôi mong việc khai thác, sử dụng “Kỳ họp không giấy tờ” không những được ứng dụng trong kỳ họp HĐND tỉnh mà được HĐND cấp huyện, cấp xã, chính quyền các cấp ứng dụng phục vụ các kỳ họp, cuộc họp, tạo nền tảng để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của Thái Bình trong tương lai.

Đại biểu Vũ Mạnh Hoàn, Tổng giám đốc Công ty TNHH Hưng Thịnh Phát



“Kỳ họp không giấy tờ” được các đại biểu rất đồng tình, hưởng ứng, tạo sự tiện lợi trong quá trình nghiên cứu tài liệu cũng như tham luận đóng góp ý kiến tại các phiên họp, phiên thảo luận tổ. Ngoài ra, đại biểu có thể được nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến mọi lúc, mọi nơi. Đối với kỳ họp tôi thấy rất hiệu quả, tiết kiệm chi phí, được

diễn ra nhanh chóng, tài liệu không bị muộn, chậm như trước.

“Kỳ họp không giấy tờ” chính là nền tảng để có thể tổ chức các kỳ họp trực tuyến trong bối cảnh và những trường hợp đặc biệt như thiên tai, dịch bệnh, họp đột xuất. Tuy nhiên, theo tôi đơn vị cung ứng tiếp tục rà soát, nâng cấp, cải thiện tính năng, tiện ích của phần mềm để thích ứng với quá trình chuyển đổi số, bảo đảm tính khoa học hơn trong quản lý hồ sơ, dữ liệu cũng như tương tác giữa các đại biểu với nhau và tương tác giữa đại biểu với các cấp lãnh đạo.

(còn nữa)

Ngày 30/4/1975, quân và dân cả nước đã hoàn thành thắng lợi về vang cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đưa non sông trở về một chủ, cùng tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa. Để có ngày lịch sử trọng đại ấy, cả dân tộc đã bỏ gậy, làm thất bại nhiều chiến lược của Mỹ và tay sai. Trong đó có cuộc tổng tiến công xuân Mậu Thân 1968 - cuộc chạy đà hoàn hảo cho chiến dịch Hồ Chí Minh hoàn toàn thắng lợi.

Ngày 20/7/1954, ngay sau hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, đế quốc Mỹ thay thực dân Pháp can thiệp trực tiếp vào miền Nam Việt Nam. Tham vọng của chúng không dừng ở đó, Mỹ còn muốn thôn tính nốt miền Bắc xã hội chủ nghĩa - hậu phương của miền Nam. Vì vậy, Mỹ xây dựng và thực thi chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” đưa chiến tranh ra cả hai miền Nam - Bắc. Ngày 5/8/1965, Mỹ gây ra sự kiện “Vịnh Bắc Bộ”, lấy cớ đó đưa máy bay ra ném bom miền Bắc - một cuộc chiến tranh phá hoại vô cùng tàn ác, dai dẳng. Ở miền Nam, Mỹ đổ quân trực tiếp tham chiến tới hơn 50 vạn quân. Cùng với nguy quân lâm đến một triệu quân. Trang thiết bị vô cùng hiện đại. Mỹ và tay sai tưởng như vậy là thể “thượng phong” nên chúng xây dựng chiến thuật “tìm diệt”, đưa nhân dân vào trại tập trung - đó là áp chiến lược (mỗi xã một khu nhà tôn), có tháp canh, dây thép gai, hào sâu vây quanh, quy định giờ giấc ra vào áp nhằm tách dân xa cách mạng, cắt nguồn cung cho kháng chiến và chúng đưa ra khẩu hiệu “tắt nước, bắt cá”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước thực hiện khẩu hiệu “Quyết tâm kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến hoàn toàn thành công”. Ở miền Bắc mỗi người “thi đua làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “vừa sản xuất, vừa chiến đấu”, “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một

Mậu Thân 1968 - cuộc chạy đà cho đại thắng mùa xuân 1975



Quân giải phóng truy kích địch trong trận tiến công ngày 2/1/1968 tại khu vực Bà Chiêm, Tây Ninh. Ảnh tư liệu

người”. Các đoàn thể nhân dân cũng có phong trào riêng để huy động “toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến” như phụ nữ có phong trào “Ba đảm đang”, thanh niên có phong trào “Ba sẵn sàng”... Ở miền Nam, toàn miền có phong trào nổi dậy phá ấp chiến lược, phong trào đấu tranh của các giới thanh niên, phụ nữ, tôn giáo... đòi tự do, độc lập. Các lực lượng vũ trang toàn miền thực hiện chiến thuật “bám thắt lưng địch mà đánh”, để hạn chế phi pháo của địch, “cài rãng lược” với địch làm cho chúng bị động, bất ngờ. Từ thể “thượng phong” nhưng chúng nghĩ, vào mùa khô 1966 - 1967, Mỹ - ngụy chuyển sang thể phòng ngự, bị động (dựa vào phi pháo, ban ngày mới dám ra khỏi đồn bốt, chỉ khu quân sự, tới đến cơ cụm lại. Vì thế, các lực lượng vũ trang bày đặt trận địa, đưa

địch vào tròng để tiêu diệt. Năm 1967, sư đoàn 3 Bình Định đã có nhiều trận đánh lớn, tiêu hao và tiêu diệt sinh lực địch. Riêng Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 12, tháng 1/1967 tổ chức mai phục, xuất kích vận động tiêu diệt hàng trăm tên Mỹ tại thôn Hoài Tân, xã Mỹ Đức (huyện Phù Mỹ); tháng 3/1967 tiêu diệt 2 đại đội Nam Triều Tiên tại rừng dừa xã Mỹ Thành; tháng 5/1967, bẻ gãy mội cản quét của Mỹ - ngụy Nam Triều Tiên, tại hai thôn Chánh Giáo, Chánh Đạo xã Mỹ An. Tháng 6/1967, đánh quân đổ bộ đường không, tiêu diệt 327 tên Mỹ tại thôn 10, thôn 11 xã Mỹ Thắng. Các tháng 7, 8, 9, 10 tổ chức đánh địch ở các xã Phước Thắng, Phước Hòa, Phước Sơn, Phước Thuận, Phước Hưng và nhiều xã ven đầm Thị Nại (huyện Tuy Phước). Tháng 12/1967 các đơn vị của Sư đoàn 3 Sao Vàng chuẩn bị

điều kiện cho cuộc tấn công chiến lược Mậu Thân 1968. Trung đoàn số 22, sư 3 Sao Vàng, đảm nhiệm chiến trường các huyện miền núi tỉnh Bình Định như Hoài Ân, An Lão; trung đoàn 12 đảm nhiệm các huyện Phù Mỹ, Phù Cát, An Nhơn, Trung đoàn 2 đảm nhiệm các huyện Hoài Nhơn và một số cứ điểm lớn của thành phố Quy Nhơn. Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 12, sau khi hoàn thành đánh chi khu Phước Hòa, trại lính kỹ thuật sân bay Phù Cát; bức rút địch tại Phù Hậu (xã Cát Khánh) đã khẩn trương chiếm lĩnh trận địa tại chốt chặn Đập Đá - cửa ngõ vào thành phố Quy Nhơn, chặn đánh quân tiếp viện từ quốc lộ số 1 và quốc lộ số 19, để tạo thuận lợi cho các đơn vị đánh chiếm cảng Quy Nhơn và các cứ điểm trong nội thành. Sau nhiều ngày chiến đấu liên tục: ta thì quyết giữ; địch thì muốn nhỏ chốt chặn. Do vậy

bom, pháo địch tập trung bắn phá ngày đêm; chúng đưa kềm gai lò so bao quanh chốt chặn 3 vòng, hàng ngàn quả mìn Plâymo cỡ lớn, sẵn sàng cho nổ, nếu quân giải phóng mở đường ra. Hàng chục xe tăng địch sẵn sàng lao tới. Sau nhiều ngày đêm chiến đấu, ta đã tiêu diệt hàng ngàn tên địch, bắn cháy nhiều máy bay và nhiều xe tăng của chúng. Với gần 200 tay súng kiên cường, sau nhiều ngày chiến đấu, gần 160 cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh. Khi được lệnh rời khỏi chốt, số người còn lại phải nhiều lần tổ chức mở đường máu, lại thêm nhiều cán bộ, chiến sĩ hy sinh. Ngày nay, Đập Đá trở thành di tích lịch sử cấp quốc gia.

Chiến thắng tổng tiến công Mậu Thân 1968 của quân và dân toàn miền Nam, đã làm suy yếu quân đội Mỹ và chư hầu, làm có lập chính phủ Mỹ trên thế giới, buộc Mỹ thực hiện 2 việc mà chính phủ Mỹ không muốn mà phải làm. Đó là phải ngồi vào bàn đàm phán tại Pari (thủ đô nước Pháp) với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa và Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (là thành viên mà Mỹ ngoan cố không muốn công nhận, nay được ngồi ngang hàng với Mỹ). Mậu Thân 1968, cũng buộc phải ký chấm dứt chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc và công nhận chính phủ lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam là chính quyền hợp hiến, hợp pháp. Từ thắng lợi Mậu Thân, quân dân cả nước tiếp tục nêu cao truyền thống anh hùng, làm thất bại ý đồ xâm lược của Mỹ, buộc chúng ký kết “rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam (27/1/1973), tạo thời cơ lớn để quân và dân ta mở cuộc tổng tiến công mùa xuân 1975, giành thắng lợi hoàn toàn vào 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975.

HOÀNG DUY

(Thành phố Thái Bình)

Làng kháng chiến, làng văn hóa

Mảnh đất Thụy Hưng (Thái Thụy) đã trải hàng nghìn năm hình thành và phát triển, trong đó thôn Cao Dương (Cao Dương Thượng, Cao Dương Hạ ngày nay) là làng cổ của xã. Phát huy truyền thống anh dũng trong kháng chiến, những người con Cao Dương đang nỗ lực góp sức mình phát triển quê hương ngày thêm giàu đẹp.

Anh dũng trong chiến đấu

Ngày từ giữa thế kỷ XIII, khi Trần Hưng Đạo lui quân về Thụy Anh lân cận, thôn Cao Dương là một trong hai địa phương được lựa chọn những người khỏe mạnh, khéo tay tham gia cho triều đình đánh giặc. Nghề rèn làng Cao Dương có từ khi ấy. Năm 1978, qua đợt khảo cổ tại thôn Cao Dương đã xác định có 7 lò đúc vũ khí và 1 xưởng luyện kim hoàn, người phụ trách là tướng quân Dã Tượng, sau được dân làng tôn là Thành hoàng của làng.

Những năm đầu thế kỷ XX, tại làng Cao Dương nổi lên phong trào của Đông Kinh Nghĩa Thực do 2 cụ Tống Duy Bường, Tống Duy Kỳ khởi xướng và một số thanh niên họ Đào, họ Phạm hăng hái tham gia, trở thành những hội viên

đầu tiên của hội. Hoạt động của hội dù còn những hạn chế nhất định nhưng đã để lại dấu ấn lịch sử sâu sắc về tinh thần yêu nước chống đế quốc, phong kiến.

Từ khi có Đảng lãnh đạo, thanh niên làng Cao Dương hăng hái lên đường chống giặc ngoại xâm. Ở hậu phương, lực lượng dân quân du kích không chỉ làm nhiệm vụ canh gác bảo vệ xóm làng, xây dựng và củng cố làng kháng chiến và thể trận phòng thủ mà còn tham gia chiến đấu, hiệp đồng chiến đấu với bộ đội chủ lực huyện chống càn và bao vây bốt Xá Thị trong suốt thời kỳ địch tạm chiến, lập tế. Cùng với các làng trong xã, những người con làng kháng chiến Cao Dương đã chiến đấu ngoan cường, dũng cảm, tiêu diệt và bắt sống nhiều tên địch, giữ vững cơ sở kháng chiến.

Dương mẫu trong thời bình

Thực hiện nghị quyết về xây dựng nhà văn hóa khu dân cư kiểu mẫu, thôn Cao Dương Thượng, Cao Dương Hạ đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, từ đó nhận được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong việc đóng góp kinh phí, ngày công lao động và nỗ lực duy trì hiệu quả hoạt động nhà văn hóa

sau khi việc xây dựng hoàn thành. Trong đó, thôn Cao Dương Hạ có nhà văn hóa thôn được đầu tư kinh phí lớn nhất với tổng vốn trên 2 tỷ đồng. Đi vào hoạt động từ năm 2022, một số hạng mục hỗ trợ tại đây đang dần được hoàn thiện, thiết thực phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của bà con nhân dân trong thôn.

Ông Nguyễn Văn Hiện, Chủ tịch UBND xã Thụy Hưng chia sẻ: Thời gian đầu huy động nguồn xã hội hóa trong việc xây dựng gặp nhiều khó khăn nhưng cần bộ thôn đã tận tình đến từng gia đình, thông qua các cuộc họp của thôn đưa ra vấn đề để mọi người cùng thảo luận. Từ sự thấu hiểu, đồng tình nhất trí của người dân, hoạt động minh bạch trong thu chi tài chính của chính quyền thôn nên không riêng việc xây dựng nhà văn hóa thôn mà mọi công việc khác trong thôn đều diễn ra thông suốt. Như tại thôn Cao Dương Hạ, riêng 1 cá nhân trong thôn tự nguyện ủng hộ toàn bộ kinh phí xây dựng nhà văn hóa. Với nỗ lực của các đoàn thể cũng như người dân, thôn Cao Dương Thượng, Cao Dương Hạ nhiều năm liên đạt danh hiệu thôn văn hóa.

TÚ ANH



Được đầu tư đồng bộ, nhà văn hóa thôn là nơi tập luyện thể thao của người dân.